

# ĐƠN XIN XUẤT CẢNH

Kính gửi : — Văn phòng Quản lý người nước ngoài và xuất nhập cảnh Công an tỉnh Phú Khánh.

— Ủy ban Nhân dân Xã, Phường Sơn Giang

Tôi tên : LÊ TRINH BĂNG Sinh ngày : 6 tháng 12 năm 1939

Nơi sinh : Phường Phường Sáu Nhathong

Nguyên quán : Làng An Ninh Hạ Huyện Hương Trà Thừa Thiên

Hiện ở : Thôn Tân Giang Xã Sơn Giang Huyện Sông Kinh Tỉnh Phú Khánh

Dân tộc : Kinh Quốc tịch : Việt Nam Văn hóa : Đức Pháp

Nghề nghiệp : Làm nông

Số, ngày và nơi cấp chứng minh nhân dân : 220029747 ngày 13 tháng 4 năm 1971 Phếtay

Tôi hiện có ..... bản nhân ở nước ngoài.

| Số T.T | Quan hệ | HỌ VÀ TÊN | Năm sinh | Nghề nghiệp và chỗ ở trước khi đi nước ngoài | Ngày tháng năm đi nước ngoài | Lý do đi nước ngoài | Nghề nghiệp và chỗ ở hiện nay |
|--------|---------|-----------|----------|----------------------------------------------|------------------------------|---------------------|-------------------------------|
| 1      |         |           |          |                                              |                              |                     |                               |
| 2      |         |           |          |                                              |                              |                     |                               |
| 3      |         |           |          |                                              |                              |                     |                               |
| 4      |         |           |          |                                              |                              |                     |                               |
| 5      |         |           |          |                                              |                              |                     |                               |
| 6      |         |           |          |                                              |                              |                     |                               |
| 7      |         |           |          |                                              |                              |                     |                               |

Nay được Chính Phủ ở nước Hồng Kông bảo lãnh,

tôi viết đơn này kính xin quý cấp xét cho tôi được xuất cảnh sang nước Hồng Kông

để : tôi định đi theo sự thỏa thuận giữa 2 chính phủ VN và HK (Đến Sĩ quan và các tạo từ các công tâm các tạo)

Cùng đi với tôi có : 1. 2. 3. 4. con

| Số T.T | Quan hệ | HỌ VÀ TÊN        | Năm sinh | Nghề nghiệp | Nơi làm việc     | Địa chỉ thường trú |
|--------|---------|------------------|----------|-------------|------------------|--------------------|
| 1      | Vợ      | Nguyễn Thị Hằng  | 1944     | Bếp nấu     | Bếp nấu ở trường | Số 17/17 Trường    |
| 2      | Con gái | Lê Thị Cẩm Huyền | 1965     | Thợ may     | ở nhà            | Có chứng           |
| 3      | Con gái | Lê Thị Cẩm Vân   | 1966     | Nồi nấu     | ở nhà với mẹ     |                    |
| 4      | Con gái | Lê Thị Cẩm Nhung | 1967     | CN hợp tác  | Công ty xây dựng | Có chứng           |
| 5      | Con gái | Lê Thị Cẩm Hoa   | 1970     | Nồi nấu     | ở nhà với mẹ     |                    |
| 6      | Con gái | Lê Thị Cẩm Linh  | 1972     | Đi học      | Trường Văn Hóa S |                    |

|    |           |             |      |          |                 |                          |
|----|-----------|-------------|------|----------|-----------------|--------------------------|
| 7  | Họ và tên | Lê Đình Hải | 1974 | Học sinh | Trường Phụng An | Số 174/7 Trường Phụng An |
| 8  |           |             |      |          |                 |                          |
| 9  |           |             |      |          |                 |                          |
| 10 |           |             |      |          |                 |                          |

Ý KIẾN ĐỊA PHƯƠNG  
(UBND Xã, Phường)

Sơn Giang, ngày 21 tháng 12 năm 1988  
Người đồng đơn  
(Ký tên)

Địa phương đồng ý  
cho đi vào đơn xin  
xuất cảnh

Đã nhận

Lê Đình Hải

Ngày 23/12/1988

Trường CA Y

C. A. Y

UBND xã Sơn Giang

Đồng ý theo ý kiến

của ban công an



CHỦ TỊCH

Lê Đình Hải

Trần Đình Hải

ĐƠN VỊ

665

Số . . . . .

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

GIẤY PHÓNG THÍCH

Họ và tên

Bí danh

Ngày tháng năm sinh 12. 1925

Nguyên quán An Ninh Ho, Hương Trà, Thừa Thiên

Trú quán hiện nay 194/7 Tân Quý Cảng Nhị Trưng  
phố Huế

Ngày đi lính 0. 1950

Đơn vị

Số lính 59/401522 cấp bậc Trung úy

Chức vụ Trưởng ban Kiểm tra

Đã qua giáo dục từ ngày 3 tháng 3 năm 1975 đến

ngày 8 tháng 8 năm 1976 tại Trường Sĩ Quan

Nay được phép trở về nơi cư trú hiện nay làm ăn theo  
quyết định số 56/80 ngày 4 tháng 8 năm 1976

của Ủy ban chính trị C.K.

Đề nghị Ủy ban nhân dân địa phương tiếp tục giáo dục  
và xét quyền công dân theo quy định chung của Nhà nước.

Ngày 10 tháng 8 năm 1976

Thủ trưởng đơn vị

Vũ Văn Phóng

# NHỮNG QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY PHÒNG THÍCH

1. Phải xuất trình giấy phóng thích và nạp giấy cam đoan cho chính quyền cách mạng xã, phường nơi cư trú hiện nay.
2. Phải tuân theo luật lệ chế độ quy định của các cấp chính quyền cách mạng.
3. Giấy này không thay thế cho giấy thông hành. Đi đâu phải xin giấy phép của chính quyền địa phương nơi cư trú.
4. Không để cho người khác dùng giấy này. Nếu bị mất phải báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất để đình chỉ ngay.
5. Khi Ủy ban nhân dân cách mạng các cấp báo gọi thì phải đến đúng quy định.

**PHÒNG AN NINH**

Đã hoàn thành các công việc  
Chứng tỏ các điều kiện sống  
16/8/76.

Có tên trong Diện tại phòng

Phường Sài ngày 17 tháng 8 năm 1976  
ĐẠI BIỂU C.C.M. PHƯỜNG PHƯƠNG SÀI

Phường Cầu Tây ngày 16/8/76  
Ban nhân dân Phường Cầu Tây

*(Signature)*

*(Signature)*

Đã cấp tiền ăn, tiền taxi về đến nhà và mang theo các trang phục được cấp phát tại trại.

BỘ NỘI VỤ  
TY CÔNG AN PHÚ KHÁNH  
Số 561 / LT  
000

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc  
-----00000-----

Phú Khánh, ngày 28 tháng 02 năm 1979

**L E N H   T H A**

(An cú Nghị Quyết số 49 NQ/TVQH ngày 20-06-1961 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội. Thông Tư số 121/CP ngày 09-08-1961. Nghị Định số 154/CP ngày 01-10-1973 của Hội Đồng Chính Phủ.

Thi Hành Quyết Định số 05 ngày 14-08-1976 của Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Phú Khánh. Về việc tập trung giáo dục cải tạo, những phần tử có hành vi gây hại cho trật tự an toàn xã hội.

Xét hành động tội trạng, và thái độ cải tạo của các đối tượng, từ lúc tập trung giáo dục cải tạo cho đến nay.

Theo đề nghị của Ông Giám Thị trại cải tạo ..... và sau khi được Hội Đồng xét duyệt nhất trí đề nghị.

**R A   L E N H   T H A**

Họ và tên Lê Trọng Bàng Bí danh : .....  
Sinh ngày : ..... tháng ..... năm 1939 .....  
Sinh quán : .....  
Trú quán 174/ Trần Quý Cáp. thành phố Nha Trang  
Quốc tịch Việt Nam Dân tộc : Kinh .....  
Đảng phái : Không ..... Tôn giáo : Không .....  
Can tội : Đai. tụy. Cường bạo hành. Chanh  
Bị bắt ngày : ..... tháng ..... năm 19 .....  
Nay được tha về ở tại thành phố Nha Trang.  
..... phước Khánh .....

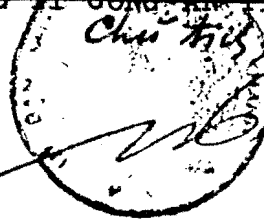
Khi về địa phương mong sự phải trình lệnh này với Ủy Ban Nhân Dân địa phương biết, để làm các thủ tục cần thiết. Đăng ký hộ khẩu và làm nghĩa vụ công dân.

Công nhận có  
số 2 hàng chữ tay.  
Ngày 2/2/79  
Trưởng Trại Cải tạo B3,



Phụ tá: Trần Đức Hạnh

TM. MAI DƯNG Tổng Phức Khánh  
NG TY CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH.



Mai Dương

- Đối tượng vào trại đã nhận đủ tội lỗi, tự nguyện nhận tội.
- Học tập và lao động tích cực, chấp hành nội qui kỷ luật tốt.
- Mọi phát hiện trong trại.

Đã trình Ban chấp hành trại là phương tiện học tập giúp đỡ anh trở về nhà và của người công dân trả lại quyền công dân.

- Có hình ảnh ảnh hưởng của trại

1.0.11/03 tháng 3 năm 1979

QUẢNG TRUNG 03 tháng 03 năm 1979

BAN NHÂN DÂN QUẢNG TRUNG

TRƯỞNG BAN

*[Signature]*

Đã trình Ban chấp hành

Đã trả về nhà 3/1/79

Trả lại quyền công dân 3/1/79



CHỦ TỊCH

*[Signature]*

Đã trình Ban chấp hành

trình diện 8h. Ngày 2/3/79

Trưởng Ban

*[Signature]*

Đã trình Ban chấp hành

Đã trình Ban chấp hành

*[Signature]*

*[Signature]*

*[Signature]*

OPJ  
Received

Receive

Re-arrested  
May 11. 3. 1975

Chang và cũng là hai trai, tiểu hên vỹ Cao nguyên  
sống tại BM - 8 - thất lạc và bị cháy hơn 75 even  
đang trên nhà cũ

at 1741/17 pain guy (af và tá bi quass - thue 8 - hang - may tho; g. & dying this time I suffered greatly and I felt like I was being crushed.

she is a dangerous person just because of her father's name. Captain  
my friend is a very good person. He is a very good person. He is a very good person.

và vô cùng đông đảo như các họ lớn trong những họ này  
lưu và đã có được cả một gia đình K7M nhiều người.

'U' Kien Chin mi khi' crie for Phat hen ve cau tai - I live back to live in Di Chi hai trai xien tai va o

Đ. - 1989 Do rừng và khu lai Nhà hàng (đồng với con, và. Thủ các khu  
mì cho đến nay -

gặp ông tôi, có hỏi trên khuôn mặt ông tôi hay không? Về lại tôi, có  
bạn tôi là Hoàng Anh. Hoàng Anh, bạn tôi, bạn tôi, bạn tôi.

4028 và bị đánh phảy rớt cho đi uy oan -  
lâu đời, mãi mãi xin Ông và anh em họ' thắp

Đó là tất cả, sự thật của gia đình tôi. Xin quý vị quan

Request For Recall 1 — Done

Th. 2. Feb. 95

# US. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

## QUESTIONNAIRE FOR O.D.P. APPLICANTS

### A- BASE IDENTIFICATION DATE :

1. Name : LÊ TRINH BANG  
 2. Date / place of birth : 6.12.1939 Nhatrang  
 3. Position/Rank : DAI VI  
 Militant/number : 59A 408522  
 4. Unit : Lien Doan 350 YTT KBC 378/6 Ban Phu Thut  
 5. Month / Date / Year ? Arrested : Gom 2 th 1975  
 6. Month / Date / Year ? Out of Camp : 10.8.1976  
 7. Residence address : 174/7 Tran Quoc Cap Nhatrang  
Đã 3.3.1975

### B- RELATIVES TO ACCOMPANY ME :

| NAME                | DATE OF BIRTH | PLACE OF BIRTH | SEX | M/S | RELATION SHIP | ADDRESS                      |
|---------------------|---------------|----------------|-----|-----|---------------|------------------------------|
| 1. Nguyễn Thị Thanh | 1944          | Nhatrang       | Nữ  | M   | Đã            | 174/7 Trần Quốc Cap Nhatrang |
| 2. Lê Thị Cẩm Nhung | 1965          | id             | id  | id  | Con ruột      | Cố hương                     |
| 3. Lê Thị Cẩm Đan   | 1966          | id             | id  | id  | id            | id                           |
| 4. Lê Thị Cẩm Hà    | 1970          | id             | id  | id  | id            | id                           |
| 5. Lê Thị Cẩm Linh  | 1972          | id             | id  | id  | id            | id                           |
| 6. Lê Song Hải      | 1974          | id             | Nam | id  | id            | id                           |
| 7. Lê Thị Cẩm Nhung | 1967          | id             | Nữ  | id  | id            | Cố hương                     |

### C- RELATIVES OUTSIDE OF VIETNAM :

### D- TRAINING OUTSIDE OF VIETNAM :

### E- ADDITIONAL REMARKS :

(a) Để bổ túc chi tiết xin gửi kèm hồ sơ thuật lý do đình hoãn :  
 - 2 bản sao cải tạo  
 - 1 bản hình (photo copy) Date : Ngày 23 tháng 8 năm 1991  
 quân nhân  
 - 1 bản xin xuất cảnh  
 làm tại Khu K741 mức 1988. Signature : Lê Trinh Bang

→ Xin xem tiếp trang 2 (mặt sau)

## Kính thưa Bà !

Chúng tôi được biết qua đài VOA là báo chí Người Việt của các Hiệp hội cộng Đồng Người Việt ở Mỹ đã can thiệp với chính phủ Hoa Kỳ tái cứu xét chương trình Ho cho những trường hợp tù nhân chính trị và gia đình chưa được cứu xét và bỏ quên .

Vì vậy tôi mạo muội gửi lá thư này đến ~~Bà~~ để nêu rõ hoàn cảnh gia đình tôi và những tâm tư nguyện vọng của chúng tôi để Bà và các phần hành cứu xét và tại sao đến nay tôi chưa lập hồ sơ để xin đi theo chương trình Ho.

### Thưa Bà !

Tôi Lê Bình Bằng , cấp bậc Đại Uy QLVNCH, hiện dịch thuộc ngành quân nhu Sq 59A 401522, 15 năm quân vụ, đơn vị cuối cùng Liên Đoàn 350 Yểm trợ trực tiếp vùng 23 chiến thuật đóng tại Ban Mê Thuột- Đắk Lắk, đơn vị trưởng Đại Tá Lê văn Hưởng hiện tại địa chỉ 3407 W Ellicott ST Tampa FL 33614 6607 U.S.A .

Việt Cộng đánh chiếm Ban Mê Thuột ngày 11/3/75 tôi bị bắt, trong lúc đó vợ con tôi ở trại Gia Bình bị pháo kích sụp đổ, chạy tán loạn ra phố. Tôi bị di chuyển từ trại này đến trại khác cùng chung số phận với tôi có cả Đại tá Quan tư Lệnh Phó Sư Đoàn 23 Bộ Binh, Đại Tá Luật Tỉnh trưởng tỉnh Đắk Lắk , 1 Đại tá Fulro và đặc biệt có 3 nữ 2 nam nhà Truyền Giáo Tin Lành Mỹ và 1 trẻ em 3 tuổi, chúng tôi bị lừa đi từ Quảng Nhiêu - YESúp trong lúc tranh tối tranh sáng họ đã lừa chúng tôi theo đường mòn Hồ Chí Minh suốt 10 ngày đêm nằm bờ nằm bụi gian nắng dầm mưa cùng chung số phận đó có 2 thanh niên mỹ đến mặt khu Đức Cơ nhốt tạm qua 30/4/75 mới dẫn dắt chúng tôi lên Trại Thanh An Thanh Bình Pleiku (Gia Lai) .

Tháng 8 năm 1976 tôi được phóng thích (giấy phóng thích đính kèm)

Về lại Nha Trang tôi được tin vợ con tròn vẹn và ở lại căn nhà cũ ( 3m x 6m) địa chỉ 174/7 Trần Quý Cáp Nha Trang . Bị chính quyền địa phương quản chế suốt 7 tháng trong thời gian này họ đã không khoan nhượng mà hành hạ đe dọa và kềm kẹp, những công tác nhọc nhằn tại địa phương chúng tôi đều có mặt . Vì chịu đựng quá độ, vật chất thiếu thốn nên tôi ngã bệnh tê liệt nằm một chỗ suốt 18 tháng đau khổ tê nhức vợ con phải chạy chữa bằng cách bán tất cả vật dụng trong nhà . Những sự bệnh tật nghèo khổ đó của gia đình chúng tôi đã đem lại kết quả thâm cảm con cái đều thất học cả . Bệnh tật chưa thuyên giảm đi đứng khó khăn phải dùng gậy để chống, thì tai họa lại ập đến tháng 7/78 CA đến đọc lệnh bắt tôi tái tập trung lần thứ hai vì lý do đơn giản tôi là đại úy chế độ cũ là thành phần nguy hiểm cho sự an ninh trong lúc chiến trận Kambuchia và bành trướng Bắc Kinh . Tôi và các đồng bạn bị cùng một lượt được đưa nhốt tạm tại nhà tù Nguyễn Công Trứ , nơi đây là nhà tù nhốt hình sự. Thời gian tuy ngắn nhưng bao sự tủi nhục xảy ra trước mắt chúng tôi trong nhà tù này . Sau đó chúng tôi được giải ra trại A<sub>30</sub> Tuy Hòa đến đây được giáo đầu một câu và chúng tôi không bao giờ quên ( *các anh đến trại này thì phải ở án tù 3 năm trở lên* ) . Vì vậy các bạn đồng đội của chúng tôi ở trại A<sub>30</sub> đều được đi theo chương trình Ho.

Riêng tôi có lẽ số phận hẩm hiu nên được tha về sớm ( giấy lệnh tha đính kèm ). Trước lúc thả về họ bắt buộc phải làm giấy cam đoan đi kinh tế mới . Thật vậy tôi về tháng 3 năm 1979 thì tháng 5 năm 1979 tôi bị buộc đem cả gia đình đi xây dựng quê hương mới .

Vợ ốm yếu, con còn nhỏ đại đành nhỏ lệ buộc theo chồng cha lên kinh tế mới Nhiều Giang miền rừng núi ở Tuy Hòa Phú Yên lúc đó thuộc tỉnh Phú Khánh . Không chịu đựng khổ nghèo vợ con tôi đành bỏ vùng về lại Nha Trang . Riêng tôi phải chịu đựng khổ đau để vợ con sống ở Nha Trang. Suốt 10 năm tôi ở kinh tế mới với bệnh tật và nhờ vả sự tiếp tế của vợ con . Năm 1989 vì nghe tin các sĩ quan cải tạo được đi theo chương trình HO nên tôi bỏ vùng về sống tạm trú với vợ con, đến năm 1998 tôi mới được thường trú nhưng tiếc thay sau khi các bạn có điều kiện đã ra đi chỉ sót lại mình tôi quá nghèo dịch vụ làm hồ sơ của CA quá khó khăn rườm rà phải tốn rất nhiều tiền nhưng chưa chắc được chánh phủ Mỹ cho ra đi, vả lại lúc bấy giờ bệnh tật cứ đeo đẳng bên mình, giấy tờ thì hai nơi, hộ khẩu hai tỉnh vợ yếu con nhỏ nên không có cách gì để làm thủ tục hồ sơ để xin đi theo chương trình HO. Hơn nữa năm 1988 tôi được người bạn thân thương xót gia đình tôi nên anh ấy viết thư bảo tôi gửi gấp tất cả giấy tờ hồ sơ liên quan để anh ấy làm giùm tại Mỹ . Vì tin tưởng người bạn lúc đó ( anh ấy tên là Nhâm Ngọc Hựu. Vợ tên là Lê thị Hậu ở địa chỉ :

Pire t PA 7384 U.S.A ). Nên tôi đã gửi tất cả hồ sơ cần thiết bản chính hộ khẩu ở vùng kinh tế mới và các bản sao nhưng một năm sau . chờ đợi quá lâu tôi gửi fax hỏi dò tin tức về hồ sơ của tôi được anh ta trả lời tôi thiếu điều kiện không đủ 3 năm . Nỗi thất vọng nên tôi không dám tiếp tục xin lập hồ sơ tại Việt Nam , thứ nhất phải kiếm một số tiền lớn để lo chạy hồ sơ , thứ hai thấy các bạn có đủ tiền lập hồ sơ và được phỏng vấn nhưng kết quả không đủ điều kiện 3 năm đã được trả về chờ đợi . Thấy vậy nên tôi chần chờ và tin tưởng chính sách nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ sẽ lần lược cứu xét . Vì vậy tôi có gửi hồ sơ, sơ lược qua Bangkok Thái Lan để cứu xét và họ cho tôi biết số IV 0249025 và đến năm 1996 tôi được gửi trả lại hồ sơ của tôi . Nay có sự tái cứu xét chương trình HO, vậy trường hợp và gia cảnh của tôi đã nêu trên có được cứu xét cho chúng tôi đi theo chương trình HO hay không ? nếu được xin ~~đi~~ <sup>con được</sup> chỉ dẫn và miễn giảm cho chúng tôi những thủ tục mà chúng tôi không đủ khả năng chạy chọt .

Gia đình chúng tôi suốt 24 năm qua sống lây lất qua ngày nhưng vẫn tin tưởng và hy vọng chính sách nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ là luôn luôn công bằng không bao giờ quên những kẻ đáng thương ( mà bị họ gán ghép là SQ n guy lính đánh thuê cho Mỹ) đã bị ngược đãi chèn ép không ngóc đầu lên được như gia đình chúng tôi .

Chúng tôi mong sao được ra đi theo chương trình HO tuy ~~là~~ <sup>muộn</sup> muộn màng hơn là không . Vì tương lai con cháu nếu được ra đi. Riêng tôi, được mở rộng tầm mắt ở thế giới tự do trước lúc nhắm mắt lìa đời .

Trân trọng chân thành tỏ rõ nỗi tâm tư u uất của tôi đến Bà và trong khi chờ đợi tin tức của quý Bà chúng tôi xin chân thành cảm ơn .

Xin kính -  
- Bản sao giấy, 2 tạo  
2 lần ( bản chính tôi có )  
- Phụ ở 12740  
Gia đình gồm có 3  
vợ 4 con đời này .  
- Hồ sơ làm gửi Thái Lan  
bị hư hỏng -

Nhà Trang ngày 19-8-1999  
Nay kính đến



Lê Trung Bang

FROM: Lê Trinh Bang  
17417 Trần Quý Cáp  
Nhahang  
DT 058.811119 -

★PARAVION



VIET NAM  
0297 00<sup>d</sup>  
BUU CHINH  
SO 3-7

PAR AVION VIA AIR MAIL



AUG 31 1999

- Cai Lao Kê  
đi 3 năm

26/9/99

Kính gửi: Bà Hôi Trường.  
Khúc Mìn chủ sở hữu  
đình từ nhân chứng tại Vietnam

TO: -

Fall Church V.A 22040

U.S.A.

25

